

Số: 131/2018/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 07 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh theo Luật Phí và lệ phí

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí; Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 96/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 27 tháng 9 năm 2017 sửa đổi, bổ sung điểm h khoản 2 Điều 5 Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 8683/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh theo Luật Phí và lệ phí; Báo cáo thẩm tra số 153/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh theo Luật Phí và lệ phí như sau:

1. Điều chỉnh, bổ sung phí sử dụng công trình kết cấu, hạ tầng công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu tại điểm 2.4, mục 2, phần II - phụ lục I như sau: "Hàng hóa nhập nguyên liệu để gia công cho thương nhân nước ngoài; nhập nguyên liệu sản xuất xuất khẩu; Hàng hóa xuất sản phẩm gia công cho thương nhân nước ngoài; Xuất sản phẩm sản xuất xuất khẩu qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh":

- Đông lạnh và nguyên liệu sản xuất thuốc lá:
- + Container 20 Feet, mức thu : 2.000.000 đồng;
- + Container 40 Feet, mức thu: 4.000.000 đồng;
- + Vận chuyển rời, mức thu: 150.000 đồng/tấn.
- Hàng hoá khác: 20.000 đồng/tấn.

Trong trường hợp nguyên liệu, hàng hóa nêu trên đáp ứng cả 3 điều kiện (nhập nguyên liệu; sản xuất, gia công sản phẩm; xuất sản phẩm) tại địa bàn tỉnh Quảng Ninh thì thu theo chiều nhập.

2. Bổ sung quy định giảm mức thu phí thăm quan danh lam thắng cảnh đối với trẻ em tại tiết 1, điểm 2, mục 2, phụ lục IV, Nghị quyết 62/2017/NQ-HĐND: Quy định giảm 20% mức phí thăm quan danh lam thắng cảnh Vịnh Hạ Long và Vịnh Bái Tử Long đối với đối tượng trẻ em từ 7 tuổi đến dưới 16 tuổi.

3. Điều chỉnh quy định về đơn vị có thẩm quyền thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất quy định tại điểm 19, mục 5, phụ lục II, Nghị quyết 62/2017/NQ-HĐND như sau:

a) Sở Tài nguyên và Môi trường thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp cấp cho tổ chức.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh thu lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất đối với trường hợp cấp cho hộ gia đình, cá nhân.

4. Quy định sửa đổi, bổ sung mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng quy định tại điểm 3, mục II, phụ lục I, Nghị quyết 62/2017/NQ-HĐND như sau:

a) Đối với trường hợp cấp giấy phép xây dựng và điều chỉnh giấy phép xây dựng (gồm: xây dựng mới; sửa chữa, cải tạo; di dời công trình):

- Nhà ở riêng lẻ của nhân dân: 60.000 đồng/giấy phép;
- Các công trình khác (không phải là nhà ở riêng lẻ): 120.000 đồng/giấy phép.

b) Đối với trường hợp gia hạn giấy phép xây dựng:

- Nhà ở riêng lẻ của nhân dân và các công trình khác (không phải là nhà ở riêng lẻ): 12.000 đồng/giấy phép.

c) Đối với trường hợp cấp lại giấy phép xây dựng: Không thu.

5. Điều chỉnh tăng mức phí thăm quan Bảo tàng tỉnh Quảng Ninh quy định tại điểm 7.1, mục 7, phần IV, phụ lục I, Nghị quyết 62/2017/NQ-HĐND như sau:

a) Đối với người lớn: 40.000 đồng/lần/người;

b) Đối với sinh viên, học viên trong các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, trường dạy nghề: 20.000 đồng/lần/người;

c) Đối với trẻ em từ 7 tuổi đến dưới 16 tuổi, học sinh trong độ tuổi học tập tại các cơ sở giáo dục phổ thông: 10.000 đồng/lần/người.

6. Bổ sung mức thu, đối tượng thu, miễn giảm và quản lý sử dụng phí thăm quan điểm du lịch Lặng Xanh, thành phố Uông Bí.

a) Mức thu :

- Người lớn: 30.000 đồng/lần/người;
- Trẻ em từ 7 tuổi đến dưới 16 tuổi: 10.000 đồng/lần/người.

b) Đối tượng nộp phí, đơn vị thu phí:

- Đối tượng nộp phí: Khách tham quan điểm du lịch Lặng Xanh, thành phố Uông Bí.

- Đơn vị thu phí, lệ phí: Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố Uông Bí.

c) Đối tượng, mức miễn, giảm phí:

- Các trường hợp được miễn phí:

+ Trẻ em dưới 07 tuổi hoặc trẻ em có chiều cao dưới 1,2m.

+ Người khuyết tật đặc biệt nặng, người khuyết tật nặng theo quy định tại Điều 11, Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

- Các trường hợp được giảm 50% mức phí:

+ Người cao tuổi theo quy định tại Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

+ Người có công với cách mạng quy định tại Pháp lệnh ưu đãi người có công số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29 tháng 6 năm 2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XI được sửa đổi, bổ sung tại Pháp lệnh số 04/2012/UBTVQH13 ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII.

Trường hợp đối tượng thuộc diện hưởng từ hai chính sách giảm phí trở lên quy định tại khoản này thì chỉ được áp dụng 01 mức giảm 50%.

d) Tỷ lệ trích để lại: Trung tâm Truyền thông và Văn hóa thành phố Uông Bí được trích để lại 100% để phục vụ nhiệm vụ chuyên môn được giao. Trường hợp phí này có số thu thực tế tăng 20% so với số kế hoạch giao, Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, đề xuất điều chỉnh tỷ lệ trích cho phù hợp.

e) Thời gian thực hiện thu phí: Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

7. Bãi bỏ quy định mức thu, đối tượng nộp, đơn vị thu, quy định miễn, giảm đối với phí thăm quan danh lam thắng cảnh khác quy định tại điểm 6.2, mục 6, phần IV, phụ lục I; điểm 6, mục 4, phụ lục II và tiết 2, điểm 3, mục 2, phụ lục IV, Nghị quyết 62/2017/NQ-HĐND.

8. Bãi bỏ quy định giảm 50% mức phí thăm quan danh lam thắng cảnh đối với các đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa quy định tại Điều 2 Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14 tháng 8 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về “Chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa” tại tiết 1, điểm 2, mục 2, phụ lục IV,

Nghị quyết 62/2017/NQ-HĐND và đối với tất cả các danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XIII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.//

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội; Chính phủ (b/c);
- Ban CTĐB của UBND Quốc hội;
- Bộ Tư pháp; Bộ Tài chính;
- Kiểm toán nhà nước;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội của tỉnh;
- UBNDTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khoá XIII;
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- VP HĐND tỉnh, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Đài PTTH, Báo QN, TT Thông tin;
- Lưu: VP, KTNS1.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Độc